

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **236/2022/HSST**

Ngày: 02/06/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Mộng Hà.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 06 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 215/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 05 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2022/QĐXXST-HS ngày 19/05/2022 đối với các bị cáo:

**1. Dương Văn T; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1996; Tại: tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT: Thị Trấn Ch, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở hiện nay: khu phố V, phường Ph, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn H, sinh năm: 1966 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1969; Chưa có vợ con.**

**Tiền án: không.**

**Tiền sự: không**

**Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 134/LCĐKNCT ngày 18/05/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai**

**2. Nguyễn Văn Th, Tên gọi khác: không; Sinh năm: 2001; Tại : tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Qu, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở hiện nay: khu phố V, phường Ph, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn T, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1964; Chưa có vợ con;**

**Tiền án: không.**

Tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 135/LCĐKNCT ngày 18/05/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bị hại: Công ty TNHH H.

Địa chỉ: BT06-08, đường 28B, KĐT Phước Long, phường Ph, thành phố Nh, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền của công ty : ông Lê Đăng Đ, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: 108/3S, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

( Các bị cáo có mặt; đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn T và Nguyễn Văn Th là công nhân của công ty TNHH M, công ty M cho công ty H thuê xe thực hiện dự án A khu B, ấp A, xã L, thành phố B, Đồng Nai. T biết được trong bãi đất trống thuộc dự án A có nhiều chiếc xe nâng, trong xe có nhiều dầu DO nên rủ Nguyễn Văn Th đi trộm cắp dầu DO bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Th đồng ý. Khoảng 21 giờ ngày 06/11/2021 T điều khiển xe mô tô biển số BKS 81U1-258.40 nhãn hiệu YAMAHA Sirius của T chở Th đi đến gần công trình A khi còn cách khoảng 02 km thì T và Th có thấy một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đang đứng ven đường cùng chiếc xe ba gác và treo biển mua bán dầu. T dừng xe lại hỏi “ anh có mua dầu không, có thì đi theo bọn em” người đàn ông đồng ý và đi theo sau, khi đến công trình A thì T và Th để xe ngoài đường và đi bộ vào phía trong công trình nơi đậu của các xe nâng, T leo lên xe xách từng can dầu (loại can 30 lít) xuống để dưới đất còn Th ở phía dưới xách gom lại một chỗ, khi xách đến can dầu thứ 12 thì bị bảo vệ công ty phát hiện và bắt giữ Th và báo Công an xã L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, còn T và người mua dầu bỏ chạy thoát, đến ngày 07/11/2021, T đến công an xã L đầu thú.

Tại cơ quan điều tra T và Th thừa nhận hành vi phạm tội.

Tang vật thu giữ:- 12 can dầu, loại can 30 lít có trọng lượng khoảng 303 lít.

- 01 xe mô tô biển số BKS 81U1-258.40 nhãn hiệu YAMAHA Sirius, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số BKS 81U1-258.40 nhãn hiệu YAMAHA Sirius mang tên Dương Văn T.

Tại bản kết quả giám định số 00002/N2.22/TĐ ngày 24/01/2022 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 kết luận: “12 (mười hai) mẫu chất lỏng yêu cầu giám định đều là nhiên liệu diesel” (DO).

Tại Kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐGTS ngày 17/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận: “12 (mười hai) can nhựa bên trong có chứa dầu”, trị giá 5.153.727đ đồng (Năm triệu, một trăm năm mươi ba nghìn bảy trăm hai bảy đồng)”.

Về dân sự: ông Lê Đăng Đ, sinh năm 1973, thường trú tại: 108/3S, KP 1, Phường T, TP B, tỉnh Đồng Nai là người đại diện cho công ty H đã nhận lại 303 lít dầu, nên không yêu cầu T, Th bồi thường gì về phần dân sự và đã viết đơn bãi nại cho Tuấn, Thanh.

Tại cáo trạng số 223/CT-VKS-HS ngày 05/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Dương Văn T và Nguyễn Văn Th về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ hình hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Dương Văn T mức hình phạt từ 08( Tám) tháng - 12( Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn Th mức hình phạt từ 08( Tám) tháng - 12( Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:** Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

### **[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:**

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 06/11/2021, tại dự án A khu B, ấp A, xã L, thành phố B, Đồng Nai, Dương Văn T và Nguyễn Văn Th đã có hành vi trộm cắp 12 (mười hai) can dầu (DO) điêzen , trị giá 5.153.727đ đồng (Năm triệu, một trăm năm mươi ba nghìn bảy trăm hai bảy đồng) của công ty H thì bị phát hiện bắt giữ.

. Căn cứ khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 hành vi của các bị cáo cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”.

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp

**[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng:** Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên cũng xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên Tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản

thu hồi đã trả lại cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T giữ vai trò rủ rờ, bị cáo Th thực hiện hành vi phạm tội nên mức hình phạt của bị cáo T sẽ cao hơn so với bị cáo Th; Bị cáo Th là người thực hiện hành vi phạm tội nên mức hình phạt của bị cáo Th sẽ nhẹ hơn bị cáo T.

Đồng thời xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà căn cứ điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho các bị cáo được áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

**[4] Về biện pháp tư pháp:**

**\*Về biện pháp tư pháp:**

+ 01 xe mô tô biển số BKS 81U1-258.40 nhãn hiệu YAMAHA Sirius kèm giấy chứng nhận đăng ký xe là phương tiện mà bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

**[5] Về án phí HSST:** mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố các bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Văn Th phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T 10( Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 ( Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 08 ( Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 ( Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn T và Nguyễn Văn Th cho ủy ban nhân dân phường Ph, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát trong thời gian thử thách

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02( hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung công chiếc xe mô tô biển số BKS 81U1-258.40 nhãn hiệu Yamaha Sirius, số khung RLCUE 3720 KYO14826, số máy E32VE-059078 SM

kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số BKS 81U1-258.40 nhãn hiệu Yamaha Sirius mang tên Dương Văn T.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/05/2022 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/05/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

3. Về án phí HSST: mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành ph;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Mộng Hà**

